

## BÀI TRỪ MÊ TÍN DỊ ĐOAN - VẤN ĐỀ CỦA NGÀY HÔM NAY

NGUYỄN THỊ HẢI YẾN<sup>(\*)</sup>

### 1. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và mê tín - quá khứ và hiện tại

Cứ mỗi dịp Tết đến, xuân về thì hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng gắn với tâm linh lại rộ lên với sức sống mãnh liệt của nó. Hoạt động này, đan xen tốt - xấu, tích cực - tiêu cực khó phân biệt rõ ràng. Có một thời, mê tín dị đoan bị cả xã hội lên án gay gắt, người ta tìm mọi cách để bài bác, quét dọn dưới nhiều hình thức khác nhau. Nhiều nơi đã gọi những thầy bói, thầy cúng, cô đồng đi học tập, cải tạo và buộc phải bỏ nghề buôn thần, bán thánh để trở về với lao động chân chính. Không ít thơ ca, hò vè, áp phích, tranh ảnh đả kích, bài bác, chế giễu những người hành nghề mê tín dị đoan. Quần chúng nhân dân được tuyên truyền chủ nghĩa duy vật dưới nhiều hình thức, nên họ cũng đồng tình với thái độ và cách ứng xử như trên.

Trong hoàn cảnh lịch sử, khi mà toàn đảng, toàn dân, toàn quân đều dốc sức để "tất cả cho tiền tuyến" nhằm thực hiện mục tiêu giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội cộng thêm chế độ bao cấp bình quân cào bằng, chia đều khó khăn, thiếu thốn con người ít chịu sự tác động bởi yếu tố ngẫu nhiên, may rủi, bấp bênh. Nhu cầu tâm linh lúc này, đã nhường bước cho những lí tưởng lớn lao và những lo toan thường nhật. Hoàn cảnh lịch sử ấy, khiến cho những hoạt

động tín ngưỡng, tôn giáo mờ nhạt và mê tín dị đoan không có cơ hội để phát triển.

Những năm gần đây, cùng với quá trình dân chủ hóa đời sống xã hội, các hình thức tín ngưỡng, tôn giáo hồi sinh và phát triển mạnh. Giáo hội các tôn giáo ra sức phát triển tín đồ, tăng cường ảnh hưởng, củng cố đức tin, khôi phục vị trí xã hội. Những sinh hoạt tâm linh gắn gũi với tôn giáo như ma chay, lễ hội, đình đám, bói toán, đồng cốt, tử vi, tướng số cũng bung ra một cách xô bồ tràn lan. Những hiện tượng như đúc chuông, nặn tượng, xây cất tu bổ đình chùa, miếu mạo, lăng tẩm, thánh thất, mô mả cũng trở nên sôi động. Cây hương, bát nhang lan tràn khắp mọi nơi, kể cả ở cơ quan, công sở, trường học, bệnh viện. Sách báo nói về tín ngưỡng, tôn giáo có cả tuyên truyền cho mê tín dị đoan tràn ngập ngoài thị trường. Chủ nghĩa duy tâm thần bí với nhiều hình thức khác nhau đang len lỏi vào từng đường làng, ngõ phố, xâm nhập vào từng con người, không kể tuổi tác, nghề nghiệp, trình độ học vấn, thậm chí có cả cán bộ đảng viên. Chính vì vậy, mê tín dị đoan lại có thời cơ trở dậy. Hiện tượng này phát triển từ nông thôn đến thành thị, cả miền ngược lẫn miền xuôi. Đội ngũ thầy bói, thầy

<sup>(\*)</sup>. ThS. Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh

tướng, nhà chiêm tinh, nhà ngoại cảm, có phép lạ, v.v... đồn đại xa gần, lan truyền khắp mọi nơi lại được sự hỗ trợ của những bọn cờ bạc, đồ đen, số đề khiến cho những hoạt động này càng trở nên sôi động. Tại những nơi thờ tự linh thiêng như đền, chùa, phủ xuất hiện nhan nhản người ăn xin, đồng cốt, bói toán, tướng số, in thẻ, viết lá số, sắp lễ, khấn vái thuê.

Số người hành nghề bói toán không hề giảm đi mà lại có xu hướng tăng theo thời gian, nhất là những ngày trước và sau Tết Nguyên Đán hàng năm. Sự tăng lên của đội ngũ bói toán cũng theo quy luật cung - cầu, khi mà nhu cầu tâm linh của dân chúng tăng lên thì cũng xuất hiện ngày càng nhiều những người làm nghề này. Người thì xem số tử vi, tướng số, kẻ thì bói bài tây, bói tay, xem chân gà; có ông thầy chuyên bói kiêu, bói dịch, bói trạng; lại có bà cô chuyên xem đất cát, hướng nhà, mồ mả tổ tiên; có người chuyên xem ngày lành tháng tốt, năm sung tháng hạn, so tuổi để xe duyên kết phận; có cậu lại bấm độn, chữa bệnh bằng phương pháp không cần thuốc. Bói hoa hồng, bói cành lộc, lên đồng, cúng lễ, dâng sao giải hạn để trừ ma giải hoạ, cầu lộc cầu tài. Nhưng cũng có một số ông thầy, bà bói có thể cùng một lúc tham gia vào nhiều hoạt động tâm linh: vừa viết số yểm bùa, vừa bốc bát hương thay ban thờ, xem hướng nhà, thế đất. Con nhang, đệ tử thuộc hội nọ đoàn kia đua nhau đến thầy cô "xin lời chỉ giáo" mà người trần mắt thịt không thể thấy được. Hoạt động này sôi động, thậm chí có nơi "uy tín" của các ông đồng, bà cốt (thường là đồn thổi) vượt khỏi nơi cư trú

khiến cho người đến nghe lời phán bảo phải xếp hàng chờ đợi như mua hàng thời bao cấp. Kết quả của những lời phán bảo thực hư chưa biết, người xem nửa tin nửa ngờ, nhưng tốn tiền, mất thời gian thì ai cũng thấy. Công bằng mà nói, số người thực sự sùng tín, tin vào bói toán, tử vi, tướng số có lẽ không nhiều lắm nhưng họ lại hoạt động nhiệt tình, thái quá đến mức làm cho bầu không khí tâm linh sôi động toàn xã hội.

## **2. Thái độ ứng xử thế nào cho phù hợp?**

Với cái nhìn đổi mới, biện chứng và bình tĩnh, không nên vội quy chụp cho mọi hoạt động thuộc lĩnh vực tâm linh là mê tín dị đoan, là buôn thần bán thánh, là ý đồ xấu và cũng khó có thể phủ nhận những giá trị đạo đức, văn hóa, xã hội có liên quan đến hoạt động tâm linh vừa qua. Nhưng từ đó mà đồn thổi, cường điệu và dung túng cho những kẻ lợi dụng để hoạt động vượt qua những giới hạn về văn hóa, đạo đức, pháp luật cho phép thì không nên.

Nhà nước ta đã có nhiều văn bản nhằm thực hiện chủ trương bài trừ mê tín dị đoan. Điều 38 của Hiến pháp đã nhấn mạnh: "Xây dựng nếp sống xã hội chủ nghĩa, xoá bỏ nếp sống lạc hậu, bài trừ mê tín dị đoan".

Nghị quyết số 24 - NQ/ TW của Bộ Chính trị, Nghị định 69 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), Chỉ thị số 37 - CT/TW của Bộ Chính trị ra ngày 02/07/1998 cũng nêu ở điều 5 về nguyên tắc, chính sách của Đảng và Nhà nước ta đối với tôn giáo là: "Hoạt động mê tín phải bị phê phán và loại bỏ", và ngày

19/04/1999 Thủ tướng Chính phủ lại ra Nghị định số 26 - ND/ CP về các hoạt động tôn giáo trong đó điều 5 có quy định: “Mọi hành vi vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, mọi hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngăn cản tín đồ làm nghĩa vụ công dân, phá hoại sự nghiệp đoàn kết toàn dân, làm hại đến nền văn hóa lành mạnh của dân tộc và *hoạt động mê tín dị đoan đều bị xử lý theo pháp luật*” (tác giả nhấn mạnh).

Như vậy, Đảng và Nhà nước ta đã có không ít những văn bản đề cập đến việc bài trừ tệ mê tín dị đoan. Song, những hiện tượng này gần đây không thấy suy giảm, mà ngược lại có nơi, có lúc lại phát triển với những biến thể phức tạp và gây nên những hậu quả tiêu cực cho xã hội. Điều đó đã làm vẩn đục bầu không khí văn hóa lành mạnh của cả dân tộc.

Hiện tượng mê tín dị đoan có chiều hướng gia tăng gần đây do nhiều nguyên nhân. Nhưng, phải thừa nhận có phần từ sự nhận thức chưa đầy đủ, chưa thống nhất và lẫn lộn giữa tín ngưỡng, tôn giáo và mê tín dị đoan, khiến cho việc ứng xử trong thực tế còn có nhiều lúng túng, bất cập. Từ trước đến nay, Đảng và Nhà nước ta luôn tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, nhưng luôn luôn có chủ trương bài trừ mê tín dị đoan .

Mục đích của những người làm nghề bói toán, tử vi, tướng số không phải tất cả là vì tiền, nhưng cũng không ít người tìm mọi cách để kiếm tiền. Cùng với hoạt động bói toán, lễ hội, hầu đồng có một

nghề cũng đang phát triển, đó là nghề làm vàng mã. Với cơ chế mới, trên thị trường xuất hiện “hàng hóa cõi âm” cũng muôn vẻ. Để tương ứng với hàng hóa trên cõi trần, “hàng hóa tâm linh” xem chừng cũng đa dạng, phong phú không kém. Trong Bộ luật hình sự được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kì họp thứ 6 thông qua ngày 21 tháng 12 năm 1999, ở Điều 247 có quy định về tội hành nghề mê tín, dị đoan:

1. Người nào dùng bói toán, đồng bóng hoặc các hình thức mê tín, dị đoan khác gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội làm chết người hoặc gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng khác, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng.

Ngày 12/7/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 75/2010/NĐ-CP “Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa”, trong đó Điều 18 quy định:

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

...c) *Đốt đồ mã tại nơi tổ chức lễ hội, di tích lịch sử - văn hóa, nơi công cộng khác*

2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

a) Tổ chức hoạt động lên đồng, xem bói, gọi hồn, xin xăm, xóc thẻ, yểm bùa, phù chú, truyền bá sách trạng và các hình thức khác có tính chất mê tín dị đoan;

b) Tuyên truyền mê tín dị đoan để tiêu thụ hàng mã (tác giả nhấn mạnh);

Ở đây chỉ đề cập đến việc ứng xử với hiện tượng hầu đồng và đốt vàng mã như thế nào hiện nay?

Hoạt động hầu đồng ở các cửa đền, cửa phủ trước kia bị liệt vào loại mê tín dị đoan. Ngày nay, trên thực tế một số cơ sở tín ngưỡng, hầu đồng diễn ra cả ban ngày lẫn ban đêm, không còn vụng trộm, lén lút như trước kia mà còn tổ chức công khai với quy mô lớn và kéo dài. Nhìn nhận, đánh giá và ứng xử với hầu đồng hiện nay còn có sự khác biệt. Khi đề cập đến hầu đồng, lên đồng không thể không đề cập tới tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ, Tứ phủ. Tục thờ nữ thần đã xuất hiện từ lâu ở nước ta cũng như ở các nước Đông Á và Đông Nam Á. Nhưng khi Khổng giáo du nhập vào Việt Nam và nhất là thời kì nó được coi hệ tư tưởng chính thống với tư tưởng trọng nam khinh nữ thì đạo Mẫu bị các triều đại phong kiến coi là thứ "tà đạo". Tuy nhiên xuyên suốt lịch sử dân tộc tín ngưỡng thờ Mẫu chưa khi nào bị dập tắt mà có thời kì còn nở rộ.

Trước năm 1975, ở Miền Trung và Nam Bộ, đạo Mẫu có quy mô lớn gần như một tôn giáo (gọi là Tiên Thiên Thánh giáo)

có nơi thờ tự mà điển hình là điện Hòn Chén (Huế), có trụ sở "giáo hội", có con nhang đệ tử gần như "tín đồ" của một tôn giáo. Một số nhà nghiên cứu cho rằng đạo Mẫu là tín ngưỡng bản địa được hình thành trên cơ sở của tục thờ nữ thần vốn có của cư dân thuộc nền văn minh nông nghiệp. Đạo Mẫu phải chăng đang trong quá trình chuyển biến từ tín ngưỡng nguyên thủy đến tôn giáo dân tộc sơ khai? Từ tục thờ nữ thần còn ở dạng tản mạn, manh nha của người Việt, khi tiếp thu Đạo giáo của Trung Quốc vào nó đã định hình như một tôn giáo với đặc trưng ban đầu:

*Một là*, qua hệ thống truyền thuyết, huyền thoại, thần tích, những bài cúng, xướng ca, v.v... đã thể hiện về thế giới quan và nhân sinh quan như manh nha một giáo lí của một tôn giáo đã định hình. Đó là vũ trụ nhất nguyên - nguyên lí Mẹ (Mẫu), lưỡng cực (âm - dương, mẹ - cha) mà trong dân gian đã thường khẳng định: "Tháng tám giỗ cha, tháng ba giỗ mẹ", được chia thành các phủ (thiên, địa, sơn, thủy) do các Thánh Mẫu cai quản hoá thân từ Tiên Thiên Thánh Mẫu.

Đó là ý thức nhân sinh hướng về cội nguồn mà Mẫu (Mẹ) là trung tâm, một ý thức cộng đồng dân tộc hướng về cội nguồn.

*Hai là*, cùng với đạo Mẫu còn nảy sinh các huyền thoại truyền thuyết, thần tích, các bài văn chầu, truyện thơ Nôm, các bài giảng bút, câu đối, đại tự, v.v...

*Ba là*, đạo thờ Mẫu có những nơi thờ tự: đền, phủ, điện như đền Bà Chúa Kho, đền Bà Chúa Xứ, phủ Giày, phủ Tây Hồ, điện Hòn Chén, với những ban thờ,

tượng, tranh, lịch thờ đa dạng và màu sắc rất sặc sỡ.

*Bốn là*, có nghi lễ âm nhạc, hát chầu văn, hát bóng, múa bóng với chương trình dưới những hình thức sân khấu tâm linh rất hấp dẫn và độc đáo.

*Năm là*, Mẫu trở thành một biểu tượng của quyền năng sáng tạo, tôn vinh những người đã từng chở che cho chúng sinh tai qua nạn khỏi, phù hộ độ trì, thoả mãn nhu cầu ước vọng muôn đời của con người về sức khoẻ, tài lộc, v.v...

Những nơi thờ Mẫu luôn thu hút đông đảo người đến hành hương, số này đông hơn nhiều so với ông đồng, bà đồng, con nhang, đệ tử mà ta tạm gọi là “tín đồ” của đạo Mẫu.

Như vậy, phải chăng không nên nhìn nghi thức thờ Mẫu, trong đó có hầu đồng là mê tín dị đoan mà nên nhìn nhận hoạt động này như lễ nghi của tín ngưỡng dân gian và ứng xử với nó bình đẳng như tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thờ thành hoàng, v.v... hiện đang tồn tại ở nước ta.

Về bản chất hầu đồng là hiện tượng nhập hồn nhiều lần của các thần linh vào các ông đồng, bà đồng để cầu xin sức khoẻ, cầu lộc, cầu tài. Đó chính là hiện tượng Saman giáo đã xuất hiện từ thời nguyên thủy cho đến thời hiện đại vẫn còn in dấu ấn ở nhiều tín ngưỡng khắp các châu lục. Cần chú ý quan điểm cho rằng: “Lên đồng, hầu đồng là một nghi thức của đạo Mẫu thực hiện ở các đền, phủ, điện của các ông đồng, bà đồng vào các lễ tiết hàng năm của đạo này”. Vì vậy: “Nghi thức lên đồng, hầu bóng là một

sinh hoạt tín ngưỡng - văn hóa cộng đồng không phải là mê tín dị đoan như người ta đã từng quan niệm”<sup>(1)</sup>.

Phải chăng nên coi hầu đồng là sinh hoạt văn hóa tâm linh mà không nên coi hầu đồng nói chung đều là mê tín dị đoan cần loại bỏ tất cả. Nhưng cũng cần loại trừ những yếu tố phản giá trị, phi văn hóa thực dụng, thái quá có trong hoạt động hầu đồng. Vậy loại bỏ cái gì? Như trên đã nêu, Điều 247 của Bộ luật Hình sự quy định về tội hành nghề mê tín, dị đoan:

Người nào dùng bói toán, đồng bóng hoặc các hình thức mê tín, dị đoan khác gây hậu quả nghiêm trọng như làm chết người hoặc gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng khác, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm. Cũng cần phải bài trừ hiện tượng buôn thần bán thánh, lợi dụng tín ngưỡng thờ Mẫu để trục lợi, những hoạt động tổn kém tiền của, sức lực, thời gian, xâm hại đến sức khỏe, danh dự, phẩm giá hoặc lãng phí phô trương thái quá.

*Về hiện tượng đốt vàng mã*. Xuất phát từ quan niệm “âm sao dương vậy” mà tục làm và đốt vàng mã đã có từ lâu ở nước ta cũng như nhiều nước khác thuộc nền văn minh Phương Đông. Tục đốt vàng mã cũng được xem như một trong các loại hình mê tín dị đoan bị dư luận xã hội công kích không phải chỉ hiện nay mà đã từ lâu. Cụ Nguyễn Công Tiễn (1892-1976) trong bài báo “Đồ mã” in trên báo Khoa học, số ra 1/10/1932 đã từng phân nân: “Nghề đồ mã càng phát đạt bao nhiêu, đồ mã làm càng tinh xảo bao

1. Ngô Đức Thịnh. *Đạo Mẫu từ nhân thức tới thực tiễn*, tạp chí Văn hóa nghệ thuật năm 1999.

nhiều, ta càng buồn bấy nhiêu vì nó có hại cho ta về nhiều phương diện<sup>(2)</sup>.

Vấn đề đốt vàng mã hiện nay trở thành vấn nạn, khiến cho mọi người lo ngại và là hiện tượng xã hội nhức nhối. Tục đốt vàng mã lan tràn khắp mọi nơi. Người ta dâng cúng rồi đốt đi trong những dịp sóc, vọng, ngày tuần tiết, tết, lễ hội, giỗ kỵ hoặc động mỗ động mã, trong những dịp dâng sao giải hạn để cầu mong nhiều điều.

Thờ cúng tổ tiên nhằm trả ơn công đức của những người có công nuôi dưỡng sinh thành, tôn vinh những người có công với cộng đồng làng, xã và đất nước là nét đẹp văn hóa, thấm đượm đạo lí làm người. Đốt nén hương thơm, chấp tay để tỏ lòng tôn kính các bậc tiền nhân, tiên liệt là đủ. Nhưng đốt vàng mã hiện nay không chỉ thể hiện lòng tin ở “hai cõi” âm dương song hành tồn tại mà còn thái quá bởi sự hoang phí mê muội có cả sĩ diện khoe mẽ, hợm đời, vốn là bệnh kinh niên của tầng lớp tiểu tư sản, thị dân xưa kia và kẻ làm ăn trúng quả, làm giàu bất chính hiện nay.

Vàng mã là thứ hàng hóa được sản xuất không phải để sử dụng mà để tiêu hủy. Rất tiếc là nhiều người đang có nhu cầu này. Người sản xuất vàng mã nắm được thị hiếu và nhu cầu của các “Thượng đế” nên họ sản xuất ra lắm kiểu, nhiều loại: từ đồ dùng thông thường hàng ngày như gương lược, dày dép, quần áo, cốc chén, đến vai tương, chai mắm, cối giã cua cho đến tiện nghi thời hiện đại như xe máy, ô tô, nhà lầu, ti vi, tủ lạnh, tàu thủy, máy bay và tiền âm phủ có cả đô la, đồng tiền chung Châu Âu, VNĐ,

vàng thoi, đá quý. Từ lợn gà, chó má đến người hầu, gái đẹp gửi xuống cõi “âm” trong dịp “cất tiên duyên”. Chưa có điều kiện thống kê cụ thể chính xác về mức độ thiệt hại do đốt vàng mã gây nên, nhưng ước tính hàng năm người ta đốt đi hàng chục ngàn tấn giấy, biến hàng trăm tỉ đồng thành tro bụi.

Quan niệm “âm sao dương vậy” vốn có từ lâu, nay được những kẻ buôn thần bán thánh tán dương, khuếch đại. Theo họ, hai cõi âm dương song song tồn tại. Trên cõi dương có gì, làm gì, cần gì thì cõi âm cũng vậy. Nếu cõi dương cần phương tiện đi lại, ăn ở, sinh hoạt tiện nghi thì cõi âm cũng thế. Nơi trần gian có ngân hàng nhà nước thì cõi âm ti cũng phải có ngân hàng âm phủ. Chỉ có điều “hàng hóa” phục vụ cho thế giới “bên kia” toàn bằng giấy. Nhưng đừng tưởng là ít tốn kém! Có năm tính số giấy làm vàng mã lên tới 30 nghìn tấn. Nếu tính bình quân một tấn giấy giá 5 triệu thì vị chi đã mất 150 tỉ cho đầu vào và chừng 300 tỉ bán ra thị trường để biến thành tro bụi. Cách đây 14 năm, có lễ hội trong một ngày số tiền vàng mã mua để đốt đi lên tới 30 triệu đồng. Thật xót xa khi một người quản lí Chùa Hương cho biết, số tiền các bà bán hàng mã hàng ngày không dưới 20 triệu đồng<sup>(3)</sup>. Những nơi sản xuất vàng mã nổi tiếng như làng Cót (xã Nhân Hòa, Từ Liêm, Hà Nội) và Thuận Thành, Bắc Ninh mỗi ngày tiêu thụ 2.000 đến 3.000 kg giấy. Ngay ở Hà Nội 70 hộ buôn bán hàng mã trên phố Hàng Mã không đủ

2. Trích theo: Nguyễn Lâm Dũng. *Báo Văn hóa*, số 351, 1997.

3. Trang Nghĩa. *Hàng trăm tỉ đồng bị đốt vì vàng mã*, *Báo Văn Hóa*, số 294, 10/4/1997.

sức cung cấp cho toàn thành phố mà phải nhập thêm từ Bắc Ninh, Sơn Tây.

Nếu số tiền trên được dùng để xây dựng, nâng cấp bệnh viện, trường học; để giúp đỡ những mảnh đời bất hạnh, thân phận đơn côi, những người già nua, tật nguyền, nhiễm chất độc da cam, v.v... sẽ làm dịu nỗi đau của bao người và cho toàn xã hội thì thiết thực và hữu ích biết bao.

Việc sản xuất, buôn bán và đốt vàng mã hiện nay cũng cần có sự nhận thức, đánh giá và xử lý cho phù hợp. Ngay như việc nhận thức vấn đề này vẫn đang có những ý kiến khác nhau. Có người quan niệm đây là ngành sản xuất đặc thù, nó đã tận dụng được phế liệu, thu hút được lao động, có thể xuất khẩu đáp ứng nhu cầu tâm linh, tín ngưỡng của nhân dân. Chúng ta không phủ nhận điều đó. Tuy nhiên lợi bất cập hại, đất nước ta còn nghèo, tiền của dành cho việc phát triển sản xuất là rất cần trong khi tục đốt vàng mã đã tiêu phí tiền bạc của nhân dân, gây hỏa hoạn và ô nhiễm môi trường, tuyên truyền cho chủ nghĩa duy tâm thần bí, kích thích cho những sinh hoạt phi sản xuất.

Thiết nghĩ, nếu nhân lễ Vu lan, giỗ kị mà con cháu đốt chút vàng mã như một thông điệp gửi đến nơi nào đó ở cõi hư vô để tỏ lòng biết ơn người sinh thành dưỡng dục mình thì đó nên xem là hành vi văn hóa, đạo đức đáng trọng. Nhưng cái gì cũng có giới hạn của nó, nếu vượt qua “ngưỡng” nào đó thì nên phê phán.

### **3. Mấy kiến nghị bước đầu**

*Một là, cần phân biệt giữa hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo với mê tín dị đoan.* Lênin đã từng đồng ý với Phobách khi

ông viết rằng: “Danh từ tôn giáo luôn gắn liền với biểu tượng mê tín”<sup>(4)</sup>. Thừa nhận sự tồn tại của tôn giáo cũng có nghĩa là chấp nhận sự tồn tại của mê tín ở mức độ nhất định. Niềm say mê với đức tin tôn giáo của tín đồ là điều thường xảy ra. Nhưng những hiện tượng si mê, thái quá dẫn đến những hậu quả xấu trong xã hội cần bài trừ. Mê tín dị đoan là loại hình tiêu cực nhất của tín ngưỡng đã từng tồn tại qua nhiều giai đoạn lịch sử, chắc không dễ gì mất đi một sớm một chiều. Tuy nhiên, việc trước hết hiện nay là cần phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo và mê tín dị đoan để có cách ứng xử cho phù hợp. Bài trừ hiện tượng này là cả một quá trình mà trách nhiệm cũng không thể của riêng ai, riêng ban ngành nào.

*Hai là, tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo và không tín ngưỡng, tôn giáo và bài trừ mê tín dị đoan là một chủ trương đúng đắn, nhưng phải có biện pháp cụ thể, đồng bộ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.* Chống mê tín dị đoan là phải kết hợp giữa nâng cao trình độ dân trí với tuyên truyền giáo dục, phê phán những hoạt động buôn thần bán thánh dưới nhiều hình thức. Đồng thời phải nghiêm khắc xử lý đối với những kẻ hành nghề mê tín dị đoan đã và có khả năng gây nên những hậu quả tiêu cực đến đời sống xã hội.

*Ba là, vấn đề sản xuất và tiêu thụ vàng mã đang gây nên những hậu quả tiêu cực.* Tuy nhiên, những quan điểm cũng như thái độ của mọi người đối với

4. Lênin. *Toàn tập*, tập 29, Nxb. Tiến Bộ, M., 1991, tr. 64.

hiện tượng này chưa rõ ràng. Vì vậy, cần phải xác định rõ loại nào được sản xuất, loại nào được tiêu thụ và loại nào cần hạn chế, thậm chí nghiêm cấm sản xuất, vận chuyển chứ không chỉ chú ý đến người tiêu thụ.

*Bốn là*, vì vụ lợi, hám tiền nên những người hành nghề mê tín dị đoan chưa dễ gì đoạn tuyệt với nghề của mình. Họ thay hình đổi dạng, lúc công khai khi lén lút, ẩn hiện, che chắn bằng nhiều vỏ bọc nên không dễ gì phát hiện. Vì thế, việc quản lí con người ở các cơ sở, địa phương phải rất chặt chẽ. Cần thiết có thể phải xử phạt nghiêm minh và thật nặng chứ không thể buông trôi thả nổi cho đội ngũ bói toán, tướng số reo rắc những tin thất thiệt và tự do hoành hành như hiện nay.

*Năm là*, hiện nay, đã có quy định cấm hầu đồng, xem bói, gọi hồn, xin xăm, xóc thẻ, yểm bùa và đốt đồ mã tại nơi tổ chức lễ hội, di tích lịch sử - văn hóa, nơi công cộng khác, nhưng tác giả bài viết này,

vừa qua có dịp đi khảo sát mấy cơ sở tín ngưỡng nổi tiếng thì thấy hoạt động trên vẫn diễn ra bình thường. Điều đó chứng tỏ việc thực thi pháp luật chưa nghiêm, có lẽ bởi hai lí do chính: Một là, quy định chưa hợp lí, không được lòng dân, thiếu rõ ràng từ chủ thể quản lí. Hai là, việc “sống và làm việc theo pháp luật” ở nước ta của đối tượng quản lí chưa nghiêm. Nhà nước nên tuyên bố rõ ràng, dứt khoát nghiêm cấm và thực thi triệt để những hoạt động gì có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo đi ngược lại lợi ích xã hội, xâm hại đến sức khỏe, danh dự, tính mạng của con người và ảnh hưởng xấu đến an ninh của cộng đồng và hoạt động nào được phép trong lĩnh vực tâm linh mà vô hại. Dĩ nhiên cấm gì và được làm gì phải sau khi có sự bàn thảo kĩ lưỡng của các nhà khoa học và quản lí chứ không nên cứ nay cấm, mai lại cho phép một cách tùy hứng, tạo ra những kẽ hở cho những kẻ chuyên buôn thần bán thánh hoạt động./.